

Bản án số: 87/2025/HS-ST
Ngày 07-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Phạm Thị Kim Thu

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Th, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1979 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 32/175 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài (nay là phường An Biên), quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 45/23/182 đường Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Toàn (đã chết) và bà Đinh Thị Thu; chưa có vợ, con; **Tiền án: Không;**

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 88/HS-ST ngày 08/7/1999 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án tích);

- Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2001/HS-ST ngày 13/11/2001 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích);

- Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2009/HSST ngày 10/3/2009 của Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xoá án tích).

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/QĐ-TA ngày 12/4/2024 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng quyết định thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 tháng. Th chưa chấp hành. (chưa được xoá);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 27/12/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 24/12/2024, tại khu vực trước số 18 Hùng Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng phát hiện Trịnh Văn Th có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra và thu giữ của Th 01 gói giấy màu vàng trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghi ma túy) và 01 xe máy điện nên đã đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trịnh Văn Th khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/12/2024 Th một mình điều khiển xe máy điện đi từ nhà tới khu vực quây Quay đề mua Heroine về sử dụng. Tại đây, Th gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 gói giấy màu vàng, bên trong chứa ma túy. Th cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy điện đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực trước số 18 đường Hùng Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Th cho kết quả dương tính với Morphine

Tại bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16 gam, loại: Heroine*”.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Th không phát hiện, thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKSHB, ngày 03/4/2025, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trịnh Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng

thu giữ, Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trịnh Văn Th từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Hồi 18 giờ ngày 24/12/2024, tại khu vực trước số 18 đường Hùng Vương, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Trịnh Văn Th có hành vi cất giấu trái phép 0,16 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt

quả tang. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,16 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nên hành vi trên của bị cáo bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo thể hiện tại phần căn cước, lý lịch thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[7] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có công việc, thu nhập không ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng. Việc bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] Về các nội dung khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với chiếc xe máy điện không gắn BKS, qua điều tra xác định được của bà Đoàn Thị Lệ Th đã tặng cho ông Trịnh Văn V (em trai của Th), khi Th sử dụng

xe đi mua ma túy, không nói cho ông V biết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho ông V là có căn cứ.

[10] *Về xử lý vật chứng:*

- Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy do là chất cấm và liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Trịnh Văn Th: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 24/12/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại và vỏ bao gói sau giám định có dấu niêm phong số 1442MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 04/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

